

Số: 05/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

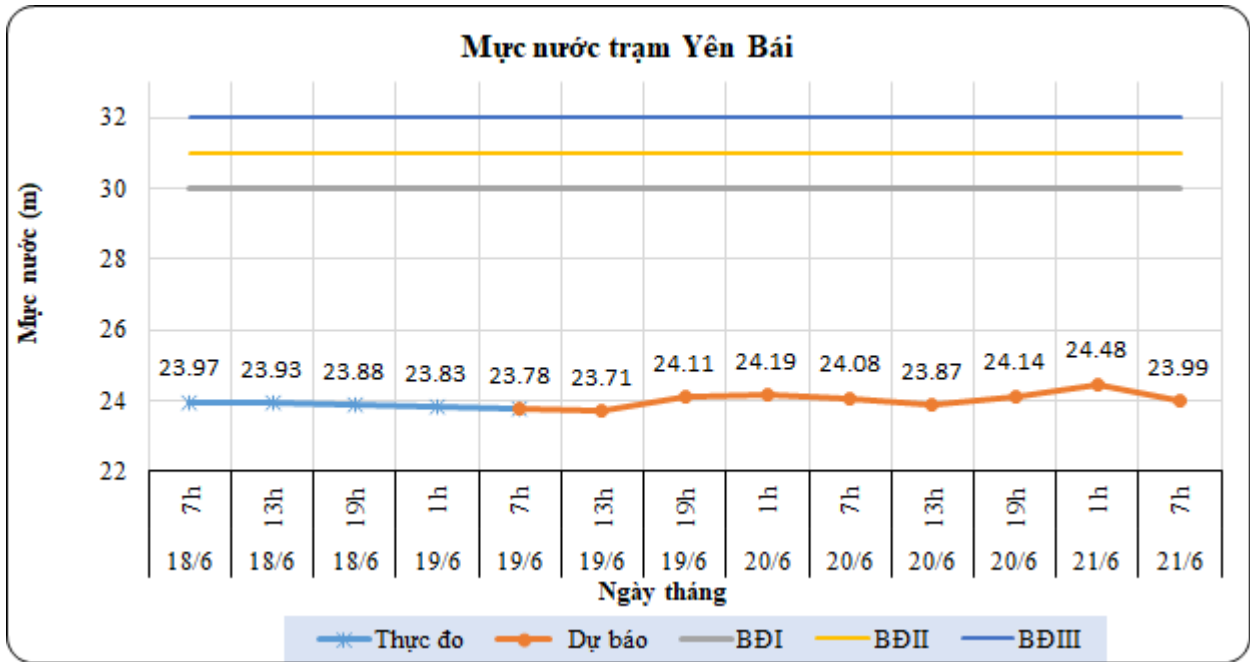
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

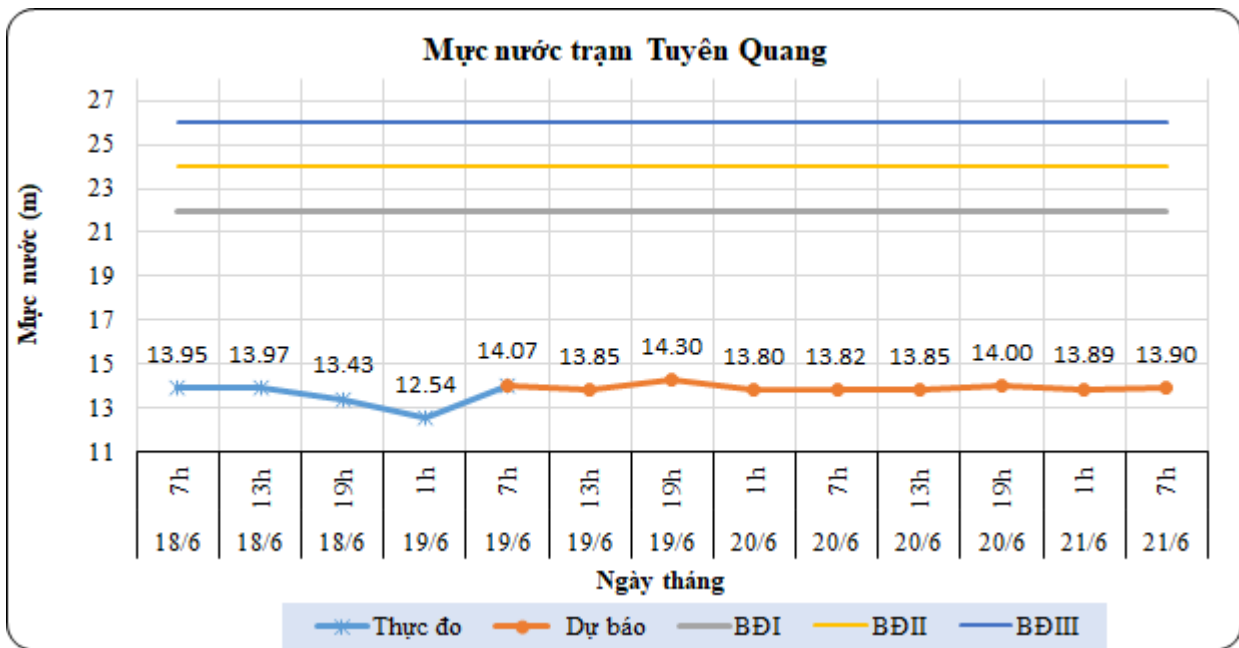
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

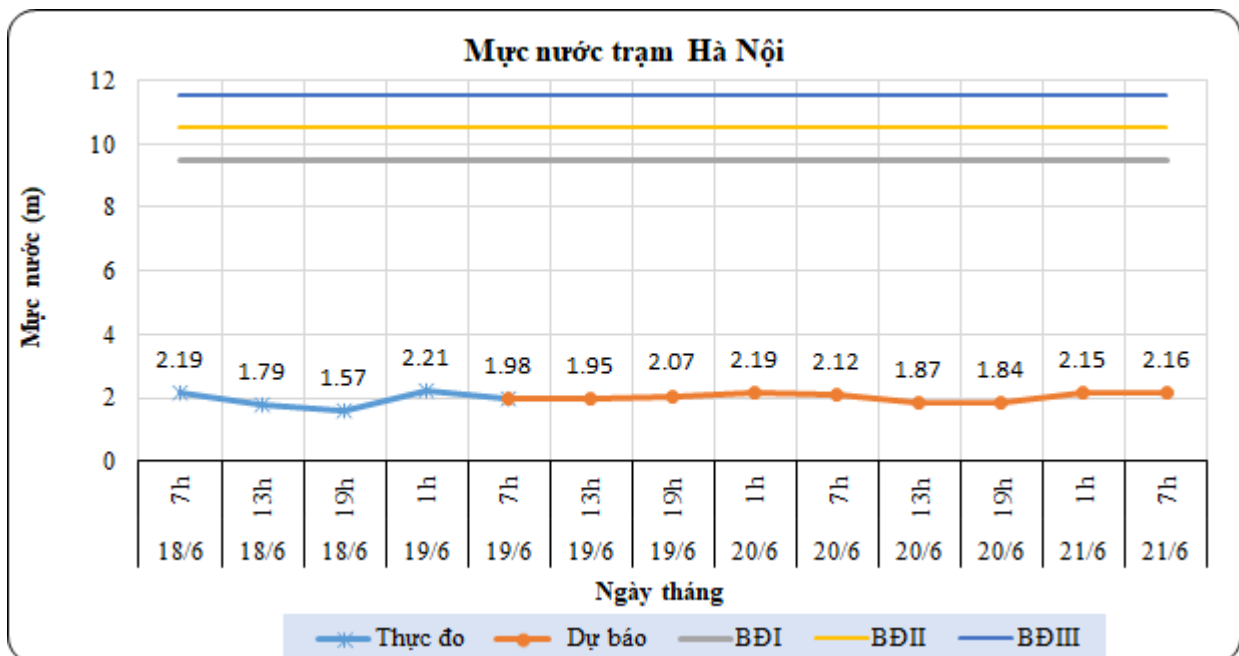
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

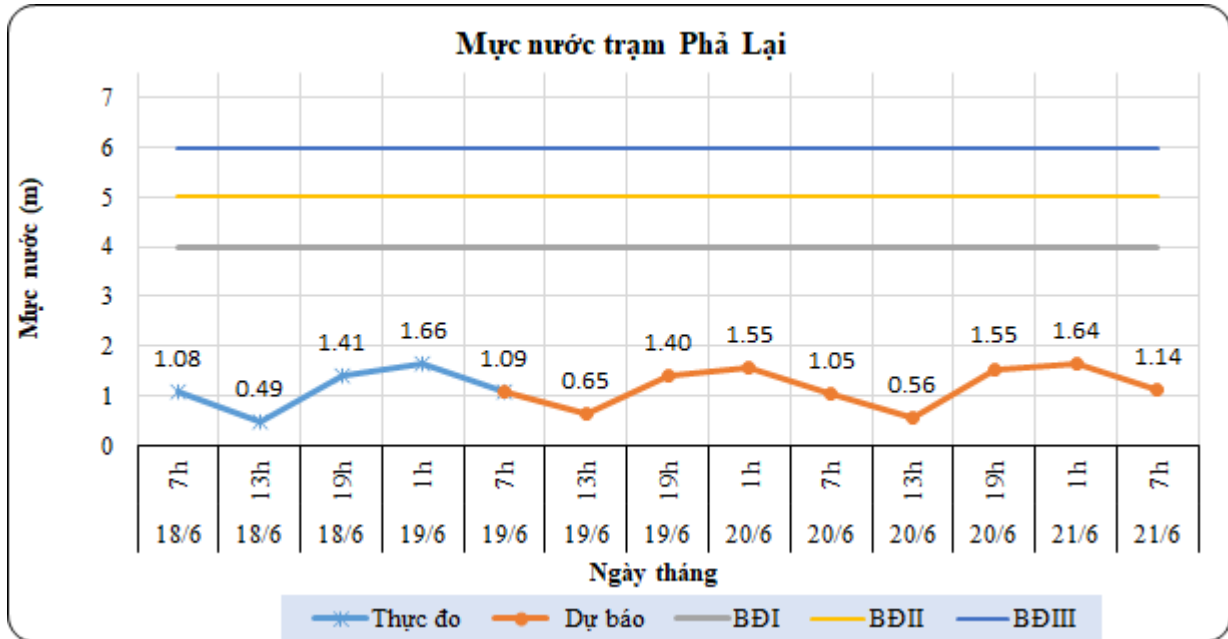
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

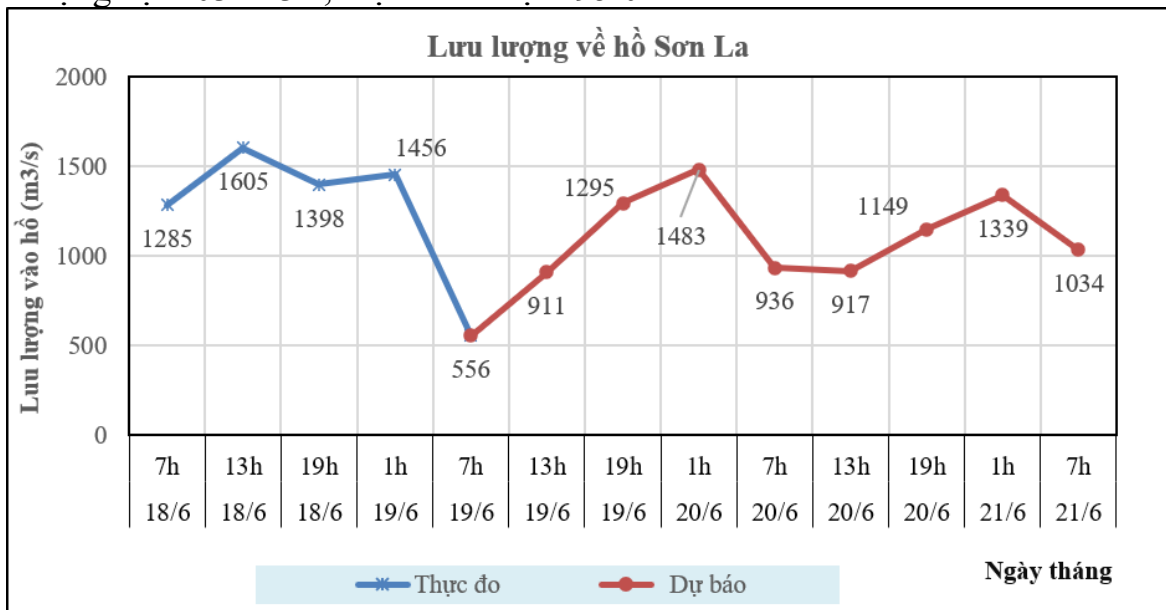
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

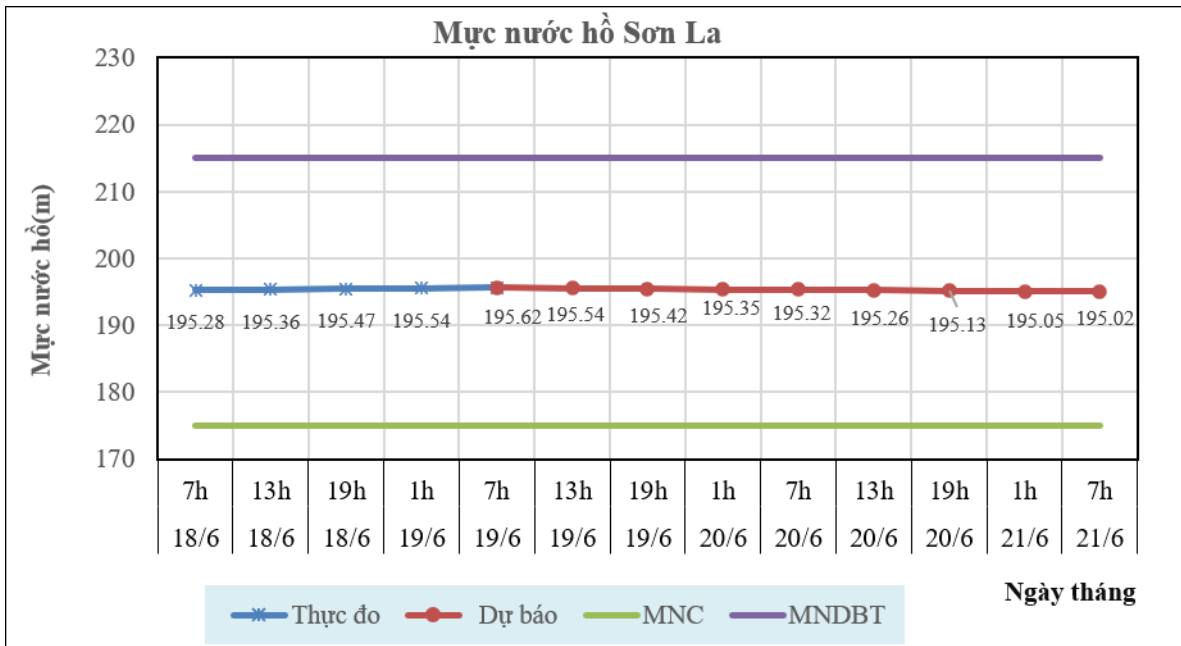
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 19/06/2026 đạt 556m³/s, mực nước hồ đạt 195.62m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 936m³/s, mực nước hồ 195.32m, 48h tới lưu lượng đạt 1034m³/s, mực nước đạt 195.02m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

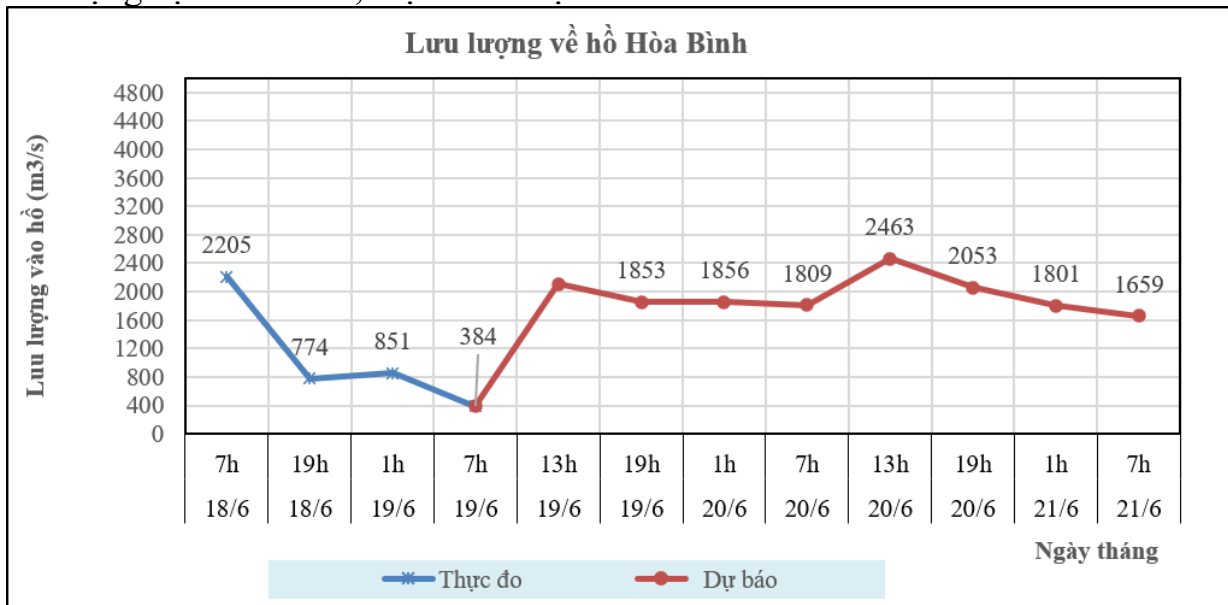
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

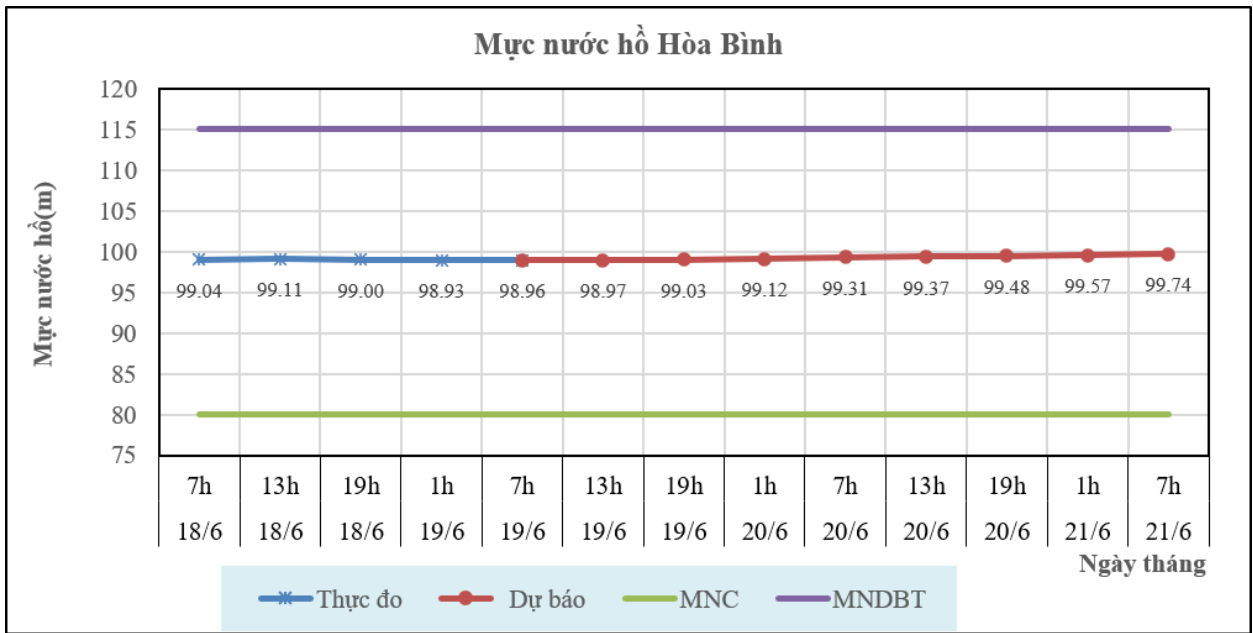
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 19/06/2026 đạt 384m³/s, mực nước hồ đạt 98.96m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1809m³/s, mực nước hồ 99.31m, 48h tới lưu lượng đạt 1659m³/s, mực nước đạt 99.74m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

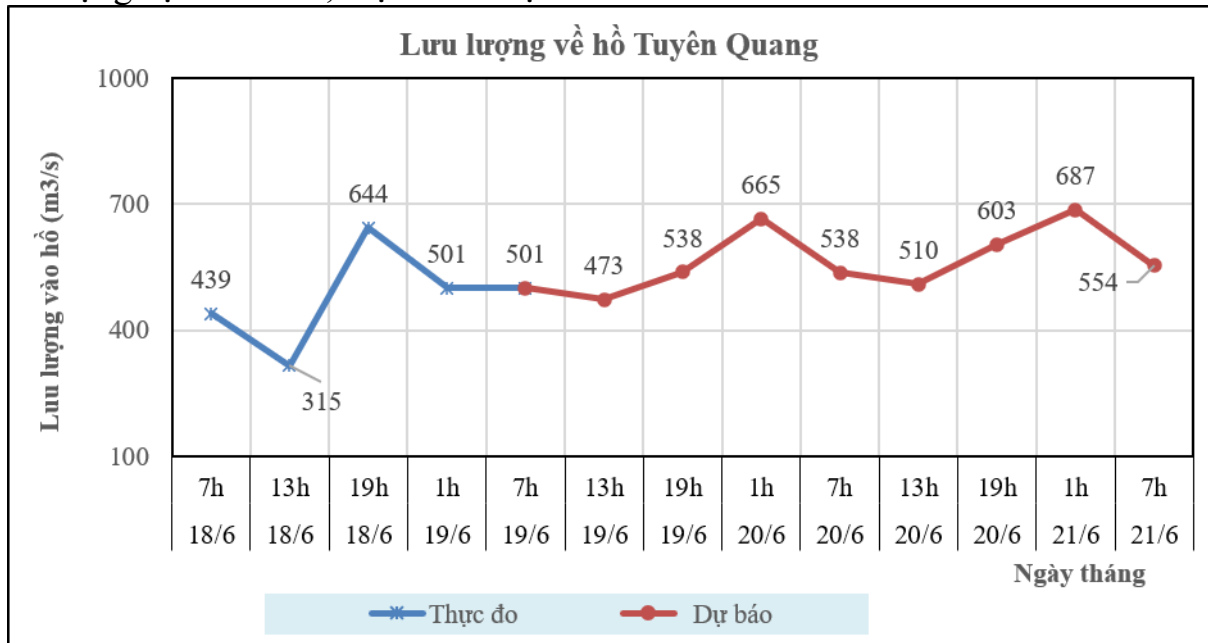
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

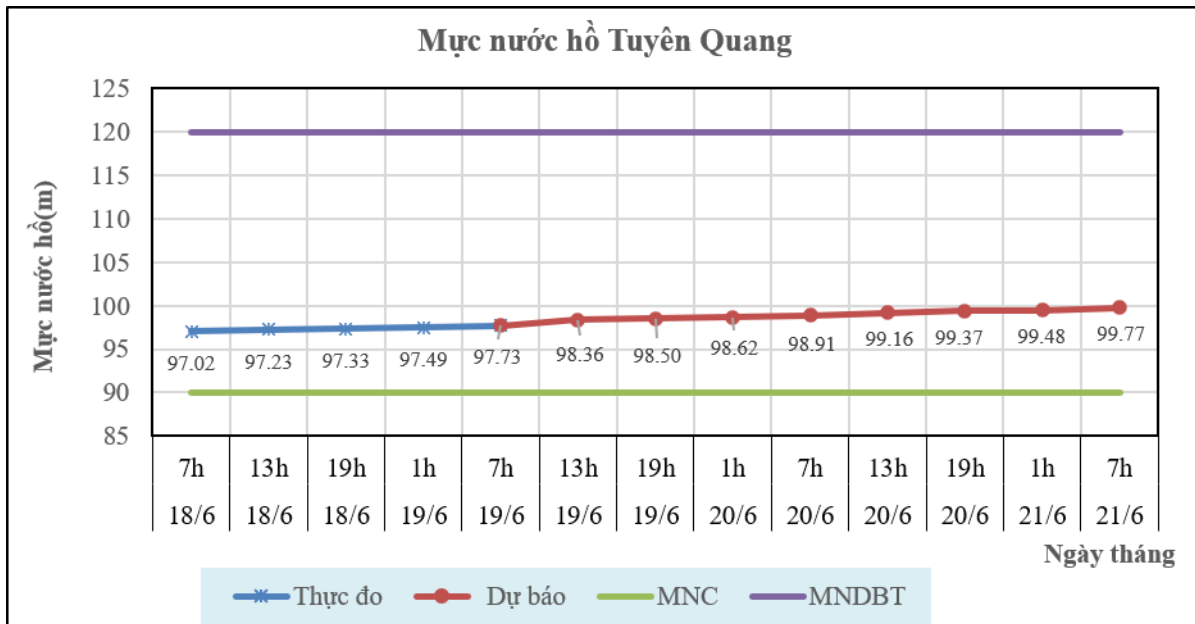
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 19/06/2026 đạt 501m³/s, mực nước hồ đạt 97.73m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 537m³/s, mực nước hồ 98.91m, 48h tới lưu lượng đạt 554m³/s, mực nước đạt 99.77m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

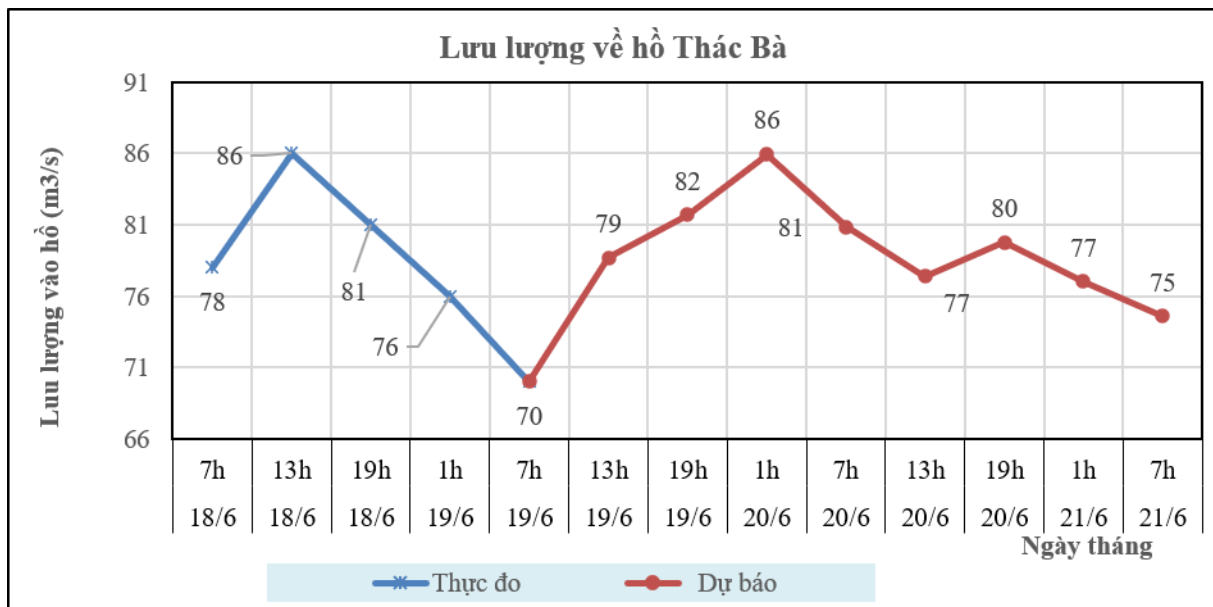
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

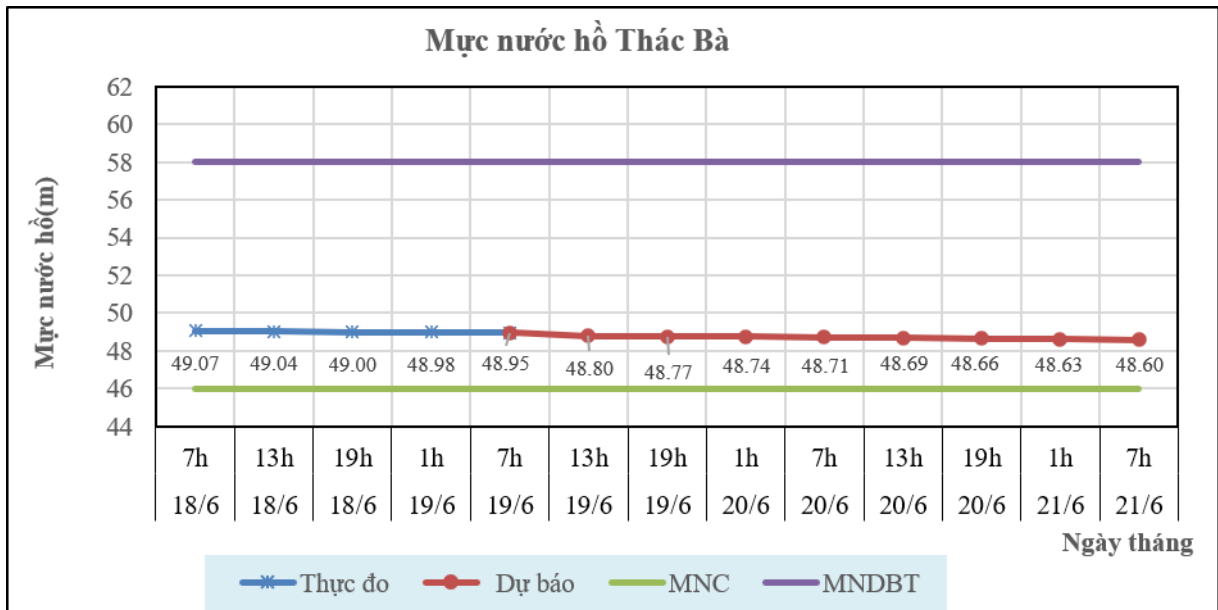
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 19/06/2026 đạt 70m³/s, mực nước hồ đạt 48.95m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 80m³/s, mực nước hồ 48.71m, 48h tới lưu lượng đạt 74m³/s, mực nước đạt 48.59m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

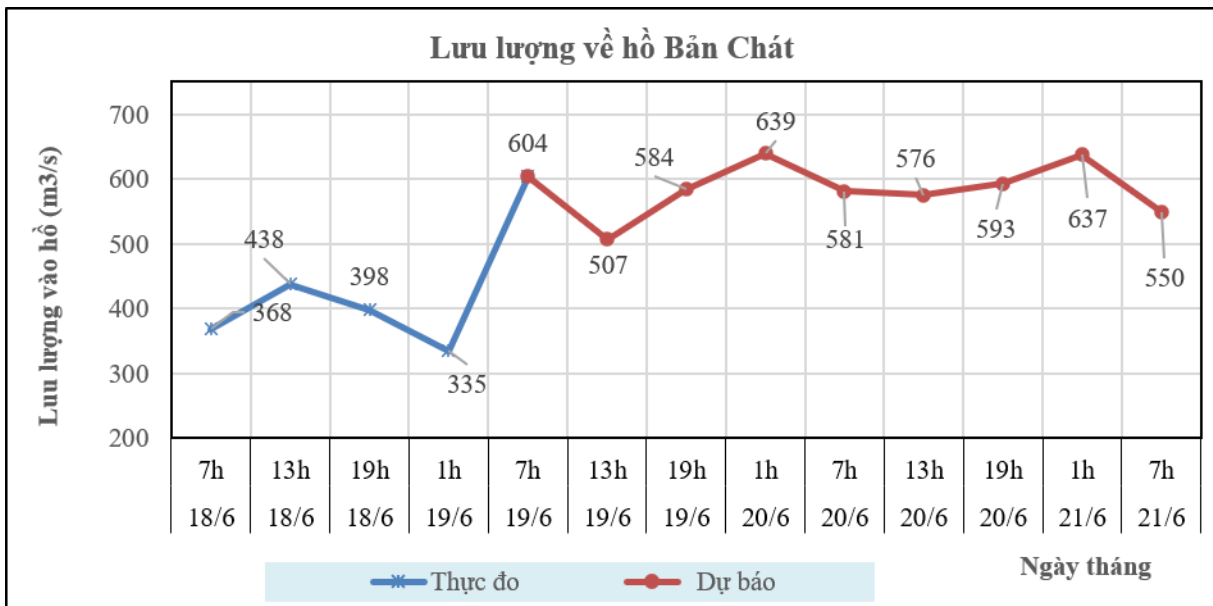
II.5. Hồ Bản Chất

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

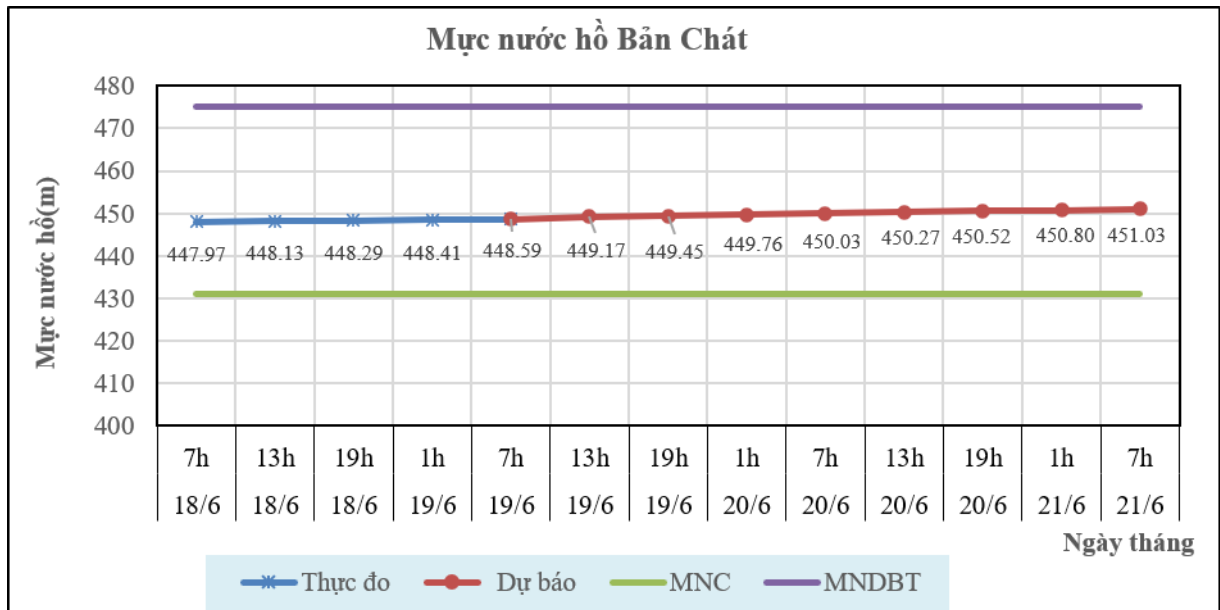
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 19/06/2026 đạt 604m³/s, mực nước hồ đạt 448.59m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 581m³/s, mực nước hồ 450.03m, 48h tới lưu lượng đạt 550m³/s, mực nước đạt 451.03m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chất



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTVM&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La			Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bán Chát						
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)
1	19-6-2026	13h	0	0	911	2018	195.54	0	0	2104	1347	98.97	0	0	473	0	98.36	0	0	79	280.4	48.80	0	0	507	250	449.17
2		19h	0	0	1295	1633	195.42	0	0	1853	1737	99.03	0	0	538	428	98.50	0	0	82	280.3	48.77	0	0	584	156	449.45
3	20-6-2026	1h	0	0	1483	1426	195.35	0	0	1856	844	99.12	0	0	665	82	98.62	0	0	86	277.0	48.74	0	0	639	99	449.76
4		7h	0	0	936	1331	195.32	0	0	1809	384	99.31	0	0	538	0	98.91	0	0	81	279.3	48.71	0	0	581	104	450.03
5		13h	0	0	917	2018	195.26	0	0	2463	1347	99.37	0	0	510	0	99.16	0	0	77	280.4	48.69	0	0	576	259	450.27
6		19h	0	0	1149	1633	195.13	0	0	2053	1737	99.48	0	0	603	341	99.37	0	0	80	280.3	48.66	0	0	593	103	450.52
7	21-6-2026	1h	0	0	1339	1426	195.05	0	0	1801	844	99.57	0	0	687	164	99.48	0	0	77	277.0	48.63	0	0	637	51	450.80
8		7h	0	0	1034	1331	195.02	0	0	1659	384	99.74	0	0	554	0	99.77	0	0	75	279.3	48.60	0	0	550	208	451.03